

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ MỸ THO  
TỈNH TIỀN GIANG**  
Bản án: 19 /2021/HSST  
Ngày: 25-3-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**

**NHÂN D**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Võ Thị Ngọc Hoa.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Lê Văn Hạnh.

+ Ông Từ Ngọc Viễn

– *Thư ký ghi phiên tòa:* Ông Phạm Nhật Minh-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

– *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Bà Lê Phương Hồng Liên– kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

*1/Bị cáo:*

- **Trần Văn P**, sinh ngày 18 tháng S năm 1987; Giới tính: Nam.

- Tại tỉnh Tiền Giang; tên thường gọi: Tý Em.

- Nơi cư trú: Ấp B, xã T, Huyện C, tỉnh Tiền Giang.

-Nghề nghiệp: Không.

- Trình độ học vấn: 1/12.

- Cha: Trần Văn P1 (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1955.

- Anh chị ruột có 04 người, bị cáo là con thứ tư trong gia đình.

- Bị cáo chưa có vợ con.

- Tiền án :Không; Tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ ngày 17-9-2020, ngày tạm giam 25-9-2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố M, tỉnh Tiền Giang

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*2/ Người bị hại:*

Bùi Võ P2, sinh năm:198S (vắng mặt).

Địa chỉ; 79/S, Đường L, phường S, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Nguyễn Phạm Phê N, sinh năm: 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ : 491, Ô 1, khu 2, thị trấn C, Huyện C, tỉnh Tiền Giang.

*2.2/Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Võ Mai P3, sinh năm: 1975 (vắng mặt).

Địa chỉ: 7/3, Đường D, phường S, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

*2.3/Người làm chứng:*

-Trương Ngọc H, sinh năm: 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

- Huỳnh Văn D1, sinh năm: 1971 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã T, Huyện C, tỉnh Tiền Giang.

-Phan Thanh V, sinh năm: 1957 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp V, xã V, Huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Nguyễn Minh C, sinh năm: 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ: 491, Ô 1, khu h, thị trấn C, Huyện C, tỉnh Tiền Giang

- Nguyễn Văn D sinh năm 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã , Huyện C, tỉnh Tiền Giang

### **NỘI DUNG VỤ ÁN;**

Từ ngày 11-02-2018 đến ngày 17-9-2020 trên địa bàn thành phố M, Trần Văn P thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

**Vụ thứ 1:** Anh Bùi Võ P2, sinh năm 1986, ngụ số 79/6 đường L, phường S, thành phố M, tỉnh Tiền Giang cùng với anh Phan Thanh V, sinh năm 1967, ngụ ấp V, xã V, Hện B, tỉnh Bến Tre có thuê anh Trương Ngọc H, sinh năm 1985, ngụ ấp P, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang bán kiếng tại lô số 110 của Chợ hoa xuân năm 2018, đường 30/4, phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Khoảng 20 giờ ngày 11-02-2018, P2, V và H tổ chức uống rượu cùng với anh Huỳnh Văn D1, sinh năm 1971, ngụ ấp B, xã T, Huyện C, tỉnh Tiền Giang (bán hoa ở lô đối diện) và Trần Văn P (bạn của H). Đến khoảng 23 giờ 30 phút thì nghỉ uống rượu. Sau đó, H lấy ghế bố ra nằm ngủ, P qua chỗ bán hoa của D1 ngồi nói chuyện. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 12-02-2018, P nhìn thấy anh Võ Mai P3, sinh năm 1975, ngụ số 07/3 đường D, phường S, thành phố M đi ngang qua và lợi dụng lúc này H đã ngủ say nên P lấy 02 cây mai chiếu thủy của anh P2 bán cho P3 với giá 5.000.000 đồng trước sự chứng kiến của anh D1 nhưng do D1 nghĩ P là người cùng bán kiếng thuê với H nên có hỗ trợ đưa 02 cây mai chiếu thủy lên xe của anh P3 để chở đi. Đến khoảng 05 giờ 30 phút ngày 12-02-2018, anh V đến và phát hiện bị mất 02 cây mai chiếu thủy của anh P2 nên thông báo cho H và anh P2 biết. Vụ việc được trình báo đến Công an phường M thành phố M và được phát hiện thu giữ 02 cây mai chiếu thủy tại lô số 292 của anh Võ Mai P3.

**Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:** 01 cây mai chiếu thủy cao 50cm, có bề hoành 70cm, đang đâm tọt, loại nu Gò Công; 01 (một) cây mai chiếu thủy cao 90cm, có bề hoành 50cm, đang đâm tọt, loại nu Gò Công. Cơ quan điều tra đã trả cho bị hại Bùi Võ P2.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 63 ngày 13-02-2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố M kết luận: 01 (một) cây mai chiếu thủy cao 60cm, có bề hoành 70 cm, đang đâm tọt, loại nu Gò Công, trị giá 20.000.000 đồng; 01 (một) cây mai chiếu thủy cao 90cm, có bề hoành 50cm, đang đâm tọt, loại nu Gò Công, trị giá 10.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Bùi Võ P2 đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Anh Võ Mai P3 không yêu cầu bị cáo P trả lại 5.000.000 đồng mà P3 bỏ ra mua 02 cây mai chiếu thủy.

Đối với Võ Mai P3 có mua 02 cây mai chiếu thủy do bị cáo P bán và Huỳnh Văn D1 có hỗ trợ bị cáo P đưa 02 cây mai chiếu thủy lên xe của anh P3 để chở đi nhưng P3 và D1 không biết đó là tài sản do P chiếm đoạt của bị hại P2 nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với P3 và D1 là có cơ sở.

**Vụ thứ 2:** Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 17-9-2020, Trần Văn P đến Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Tiền Giang mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi đi ngang khoa cấp cứu nhi của bệnh viện P nhìn thấy chị Nguyễn Phạm Phê N, sinh năm 1987 ngụ Ô 1, khu 2, thị trấn C, Huyện C, tỉnh Tiền Giang đang nằm ngủ trên chiếu cùng với con gái ngoài hành lang bệnh viện. P phát hiện trong túi quần bên trái phía trước của chị N có 01 xấp tiền và 01 điện thoại di động để kẹp trong lưng quần jean bằng thun trước bụng nên nảy sinh ý định lấy trộm. P dùng tay trái lấy số tiền mặt trong túi quần của chị N trước rồi để lên chiếu, kế tiếp P cũng dùng tay trái lấy điện thoại của chị N thì bị chị N phát hiện tri hô nên P để lại điện thoại dưới nền gạch hành lang bệnh viện rồi bỏ trốn thì bị bảo vệ bệnh viện bắt giữ và trình báo Cơ quan Công an.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max 64gb màu vàng, số Imei 357264095264876; Tiền Việt Nam: 11.000.000 đồng (gồm 20 tờ loại mệnh giá 500.000 đồng, 12 tờ loại mệnh giá 50.000 đồng, 01 tờ loại mệnh giá 200.000 đồng, 02 tờ loại mệnh giá 100.000 đồng). Cơ quan điều tra đã trả cho bị hại Nguyễn Phạm Phê N.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 05 ngày 18-9-2020 của Hội đồng định giá thành phố M kết luận 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max 64gb màu vàng trị giá 19.600.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Phạm Phê N đã nhận lại tài sản bị lấy trộm nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác.

Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Trần Văn P thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp vật chứng thu giữ, kết quả định giá; lời khai bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án nên được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tuy nhiên bị cáo P thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên”.

Từ ngày 11-02-2018 đến ngày 17-9-2020, trên địa bàn Phường M, thành phố M, Tiền Giang, Trần Văn P thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản của anh Bùi Võ P2 và chị Nguyễn Phạm Phê N, tổng giá trị 60.600.000 đồng nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSMT ngày 05-02-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M đã truy tố Trần Văn P về tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M: Tóm tắt và nhận định nội dung vụ án và đưa ra các căn cứ buộc tội và tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn P từ 02-03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Ghi nhận anh Bùi Võ P2 đã nhận lại tài sản gồm 02 cây mai chiếu thủy không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

+ Anh Võ Mai P3 không yêu cầu bị cáo P trả lại 5.000.000 đồng mà P3 bỏ ra mua 02 cây mai chiếu thủy.

+ Ghi nhận chị Nguyễn Phạm Phê N đã nhận lại tài sản gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max S4gb màu vàng, số Imei 357264095264876; Tiền Việt Nam: 11.000.000 đồng (gồm 20 tờ loại mệnh giá 500.000 đồng, 12 tờ loại mệnh giá 50.000 đồng, 01 tờ loại mệnh giá 200.000 đồng, 02 tờ loại mệnh giá 100.000 đồng) không yêu cầu gì thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận:

**Vụ thứ 1:** Bùi Võ P2 cùng với anh Phan Thanh V, có thuê anh Trương Ngọc H bán kiếng tại lô số 110 của Chợ hoa xuân năm 2018, đường 30/4, phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Khoảng 20 giờ ngày 11-02-2018 P2, V và H tổ chức uống rượu cùng với anh Huỳnh Văn D1, (bán hoa ở lô đối diện) và Trần Văn P (bạn của H). Đến khoảng 23 giờ 30 phút thì nghỉ uống rượu. Sau đó, H lấy ghế bố ra nằm ngủ, P qua chỗ bán hoa của D1ngồi nói chuyện. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 12-02-2018, P nhìn thấy anh Võ Mai P3 đi ngang qua và lợi dụng lúc này H đã ngủ say nên P lấy 02 cây mai chiếu thủy của anh P2 bán cho P3 với giá 5.000.000 đồng trước sự chứng kiến của anh D1nhưng do D1nghĩ P là người cùng bán kiếng thuê với H nên có hỗ trợ đưa 02 cây mai chiếu thủy lên xe của anh P3 để chở đi. Đến khoảng 05 giờ 30 phút ngày 12-02-2018, anh V đến và phát hiện bị mất 02 cây mai chiếu thủy của anh P2 nên thông báo cho H và anh P2 biết. Vụ việc được trình báo đến Công an phường M và được phát hiện thu giữ 02 cây mai chiếu thủy tại lô số 292 của anh Võ Mai P3.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 63 ngày 13-02-2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố M kết luận: 01 cây mai chiếu thủy cao 60cm, có bề hoành 70cm, đang đâm tọt, loại nu Gò Công, trị giá 20.000.000 đồng; 01 cây mai chiếu thủy cao 90cm, có bề hoành 50 cm, đang đâm tọt, loại nu Gò Công, trị giá 10.000.000 đồng.

**Vụ thứ 2:** Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 17-9-2020, Trần Văn P đến Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Tiền Giang mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm lấy

tiền tiêu xài cá nhân. Khi đi ngang khoa cấp cứu nhi của bệnh viện P nhìn thấy chị Nguyễn Phạm Phê N, đang nằm ngủ trên chiếu cùng với con gái ngoài hành lang bệnh viện. P phát hiện trong túi quần bên trái phía trước của chị N có 01 xấp tiền và 01 điện thoại di động để kẹp trong lưng quần jean bằng thun trước bụng nên nảy sinh ý định lấy trộm. P dùng tay trái lấy số tiền mặt 11.000.000 đồng trong túi quần của chị N trước rồi để lên chiếu, kế tiếp P cũng dùng tay trái lấy điện thoại di động Iphone XS Max 64gb màu vàng của chị N, thì bị chị N phát hiện tri hô nên P để lại điện thoại dưới nền gạch hành lang bệnh viện rồi bỏ trốn thì bị bảo vệ bệnh viện bắt giữ và trình báo Cơ quan Công an.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 05 ngày 18-9-2020 của Hội đồng định giá thành phố Mỹ Tho kết luận 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max 64gb màu vàng trị giá 19.600.000 đồng.

Bị cáo Trần Văn P thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản tổng giá trị 60.600.000 đồng.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 02 cây mai chiếu thủy giá trị 30.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X6 Max 64gb màu vàng giá trị 19.600.000 đồng và tiền mặt 11.000.000 đồng tổng cộng giá trị tài sản chiếm đoạt là 60.600.000 đồng. Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là một thanh Niên trẻ, khỏe, có đủ sức lao động, nhưng do lười lao động, mà muốn có tiền tiêu xài phung phí để thỏa mãn yêu cầu của mình, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, chủ sở hữu được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho nhân dân trên địa bàn dân cư. Do đó, Hội đồng xét xử cần xét xử bị cáo mức án tương ứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội sau này.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, giá trị tài sản phạm tội lớn, người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm và các chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án nên được xem xét là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên bị cáo P thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “ Phạm tội 02 lần trở lên”. Quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[S] Đối với anh Mai Văn P3 có mua 02 cây mai chiếu thủy bị cáo Trần Văn P bán, anh Huỳnh Văn D1có hỗ trợ bị cáo đưa 02 cây mai chiếu thủy lên xe cho anh P3 để chở đi, nhưng anh P3, anh D1không biết đó là tài sản do bị cáo P trộm của người bị hại anh Bùi Võ P2, cơ quan điều tra không truy tố trách nhiệm hình sự đối với P3, anh D1là có cơ sở

[7] Về trách nhiệm dân sự:

+ Anh Bùi Võ P2 đã nhận lại tài sản gồm 02 cây mai chiếu thủy không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

+ Anh Võ Mai P3 không yêu cầu bị cáo P trả lại 5.000.000 đồng mà P3 bỏ ra mua 02 cây mai chiếu thủy nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

+ Ghi nhận chị Nguyễn Phạm Phê N đã nhận lại tài sản gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max 64gb màu vàng, số Imei 357264095264876; Tiền Việt Nam: 11.000.000 đồng (gồm 20 tờ loại mệnh giá 500.000 đồng, 12 tờ loại mệnh giá 50.000 đồng, 01 tờ loại mệnh giá 200.000 đồng, 02 tờ loại mệnh giá 100.000 đồng) không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[8] Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nên nhận định của Hội đồng xét xử. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2015/UBTV QH khóa 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn P phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

1/Áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

**Xử:** Phạt bị cáo Trần Văn P 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ ngày 17-9-2020.

2/ Về trách nhiệm dân sự:

+ Ghi nhận anh Bùi Võ P2 đã nhận lại tài sản gồm 02 cây mai chiếu thủy không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

(Theo quyết định xử lý vật chứng số 16/QĐ-VKSMT ngày 14-02-2018, Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 14-02-2018).

+ Anh Võ Mai P3 không yêu cầu bị cáo P trả lại 5.000.000 đồng mà P3 bỏ ra mua 02 cây mai chiếu thủy.

+ Ghi nhận chị Nguyễn Phạm Phê N đã nhận lại tài sản gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max 64gb màu vàng, số Imei 357264095264876; Tiền Việt Nam: 11.000.000 đồng (gồm 20 tờ loại mệnh giá 500.000 đồng, 12 tờ loại mệnh giá 50.000 đồng, 01 tờ loại mệnh giá 200.000 đồng, 02 tờ loại mệnh giá 100.000 đồng) không yêu cầu gì thêm.

(Theo quyết định xử lý vật chứng số 5776/QĐ-VKSMT ngày 09-10-2020, Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 09-10-2020).

Tất cả thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

3/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 Bộ luật hình sự và Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc hội khoản 14 về mức thu, nộp, giảm và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo Trần Văn P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại Bùi Võ P2, Nguyễn Phạm Phê N; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Mai Văn P3 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Đề yêu cầu xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 5, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh TG;
- VKSND Tỉnh, thành phố M;
- Chi cục THA DS;
- Trại giam;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu.

(Đã ký)

**Võ Thị Ngọc Hoa**